



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 880
Chủ nhật
Ngày 10 - 11 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3836.544 - 0227.3832.958
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



KỶ HỌP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XV

Tiếp tục thảo luận về dự thảo nghị quyết và các dự án luật



Đông chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình cùng các đại biểu dự phiên họp.

Sáng ngày 9/11, tiếp tục chương trình kỳ họp thứ tám, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định, Quốc hội thảo luận tại hội trường về dự thảo nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý vật chứng, tài sản trong quá trình điều tra, tố tụng và xét xử một số vụ án hình sự.

Tham gia thảo luận, đa số đại biểu Quốc hội tán thành việc ban hành Nghị quyết thí điểm một số biện pháp xử lý

vật chứng, tài sản trong quá trình tố tụng hình sự nhằm góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm kinh tế, tham nhũng, bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân liên quan, giảm thiểu những tác động tiêu cực đến môi trường đầu tư, kinh doanh. Kết quả thí điểm sẽ tạo cơ sở thực tiễn cho việc hoàn thiện pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự trong thời gian tới.

Đại biểu Trần Khánh Thu, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình nêu thực tế, có những vụ án lớn thông thường kéo dài hàng năm, khi cơ quan điều tra tạm giữ, kê biên và cấm giao dịch, đến khi giải quyết xong có những tài sản trong quá trình điều tra truy tố xét xử lẽ ra phải xử lý hoặc xử lý sớm nhưng không xử lý được để đến khi tòa xét xử sẽ gây ra tình trạng lãng phí, tài sản này không được đưa vào sử dụng, khai thác. Có

những tài sản kể cả bị cáo, bị can, người bị hại vẫn muốn xử lý, thậm chí lúc đó bị cáo có muốn nộp tiền, nộp tài sản để khắc phục hậu quả để làm tinh tiết giảm nhẹ cũng phải đến tòa án, lúc đó giá trị tài sản cũng không thể định giá đúng, hoặc tài sản đó có thể hỏng hóc, xuống cấp không thể sử dụng được. Do đó, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết để kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý để áp dụng, xem xét xử lý sớm vật chứng, tài sản trong vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo, bảo đảm hiệu quả, đúng pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí, phát sinh vi phạm, tham nhũng, tiêu cực, bảo đảm lợi ích hợp pháp của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân là hết sức cần thiết. Đại biểu đề nghị ban soạn thảo rà soát, bổ sung làm rõ phạm vi điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn, tránh gây mâu thuẫn với các luật, bộ luật hiện hành có liên quan. Đại biểu cho rằng các biện pháp xử lý vật chứng tài sản trong quá trình tố tụng là nội dung cốt lõi cơ bản nhất của Nghị quyết và thể hiện tại Điều 3 quy định 5 nhóm chính sách và 5 nhóm biện pháp xử lý; do vậy đề nghị cần xác định rõ hơn tiêu chí điều kiện để được áp dụng biện pháp cho nộp tiền lấy lại tài sản...

Tiếp đó, các đại biểu Quốc hội tiến hành thảo luận ở tổ về dự án Luật Nhà giáo và dự án Luật Việc làm (sửa đổi).

Xem tiếp trang 8)

VŨ SƠN TÙNG

(Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh)

Giải bóng bàn cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục



Đông chí Phạm Văn Nghiễm, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tặng hoa chúc mừng.

Sáng ngày 9/11, tại Trường THPT Chuyên Thái Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn ngành giáo dục khai mạc giải bóng bàn cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục năm 2024. Đông chí Phạm Văn Nghiễm, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tới dự.

Tham gia giải có 16 đoàn với 211 vận động viên đến từ phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố, các cụm trường THPT và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Các vận động viên tranh tài ở 11 nội dung. Sau lễ khai mạc, các trận đấu đã diễn ra sôi nổi, thu hút sự cổ vũ nhiệt tình của đông đảo khán giả.

Giải bóng bàn cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục diễn ra trong 2 ngày 9 - 10/11. Đây là một trong những hoạt động hướng tới kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024). Thông qua giải nhằm lan tỏa phong trào thể dục thể thao trong các cơ sở giáo dục; là cơ hội giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm giữa các vận động viên và các cơ sở giáo dục, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục.

XUÂN PHƯƠNG

Trụ sở xã Đình Phùng trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.



KIẾN XƯƠNG

Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm tiến độ, hiệu quả

■ THU THỦY

Với quyết tâm chính trị cao cùng sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, huyện Kiến Xương đã thực hiện các bước sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo quy trình, bảo đảm tiến độ để ra.

Ngày 28/9/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1201/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023 - 2025, trong đó huyện Kiến Xương thành lập xã Hồng Vũ trên cơ sở nhập các xã: Vũ Bình, Vũ Hòa, Vũ Thắng; thành lập xã Thống Nhất trên cơ sở nhập các xã: Nam Cao, Đình Phùng, Thượng Hiền. Từ 33 xã, thị trấn sau sắp xếp giảm 4 xã, còn 29 xã, thị trấn.

Sau thành lập, xã Hồng Vũ và xã Thống Nhất sẽ có thêm những điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, huy động các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Ông Hoàng Việt Huy, Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương cho biết: Huyện đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó yêu cầu rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm các đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp đi vào hoạt động từ ngày 1/12/2024. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, chất lượng, hiệu quả. Bên cạnh thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, huyện đã xây dựng kế hoạch cụ thể về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập; chủ động xây dựng phương án bố trí, sắp xếp hoặc giải quyết chế độ, chính sách phù hợp, thực hiện theo lộ trình đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư. Thuận lợi hơn là ngay khi có chủ trương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, Kiến Xương đã tạm dừng việc tuyển

dụng công chức cấp xã để dành cho quỹ biên chế sau khi hoàn thành sắp xếp. Do đó, với số lượng dôi dư hiện tại là 33 cán bộ, 15 công chức, 18 người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp, huyện đã có phương án bố trí phù hợp. Ngoài ra, Kiến Xương cũng đã có phương án sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công đơn vị hành chính sau sắp xếp theo đúng quy định.

Bày tỏ phần khởi khi địa phương được mang tên mới, ông Phạm Kim Long, Bí thư Chi bộ thôn Nam Huân Trung, xã Đình Phùng chia sẻ: Giai đoạn 2019 - 2021 thực hiện sắp xếp xã Đình Phùng với xã Nam Cao nhưng không thành công do nhiều nguyên nhân, trong đó lý do lớn nhất là không đặt được tên xã mới, người dân ai cũng muốn đặt tên xã cũ của mình nên

không đi đến thống nhất. Bởi nguồn gốc trước đây xã Nam Cao được hình thành trên cơ sở tách ra từ thôn Nam Đường với thôn Cao Bạt của xã Đình Phùng, khi tách ra người dân lấy hai chữ đầu tiên của hai thôn thành xã Nam Cao. Tuy nhiên, lần này thực hiện sáp nhập ba xã vào một lại thành công là bởi người dân đã hiểu hơn chủ trương sáp nhập xã là cần thiết, là nhiệm vụ chính trị quan trọng, nhất là công tác tuyên truyền, vận động thực hiện tốt hơn, các bước quy trình làm chặt chẽ, làm đến đâu chắc đến đó nên tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân. Đặc biệt, quá trình thực hiện đều công khai, dân chủ, người dân được lấy ý kiến, không cảm thấy bị áp đặt. Hơn nữa, đợt sắp xếp lần này có cơ chế, chính sách rõ ràng, cụ

thể cho đội ngũ cán bộ, công chức nên từ cán bộ đến người dân đều thông suốt.

Bà Bùi Thị Minh Thảo, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Thượng Hiền chia sẻ: Tôi năm nay 54 tuổi, có 28 năm công tác ở xã. Trong quá trình làm việc, tôi luôn cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức, tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động của cấp trên và địa phương giao. Để thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tôi đã đi học đại học và có bằng đại học từ năm 2014. Hiện tại, tôi đang được hưởng lương và phụ cấp hơn 14 triệu đồng/tháng, thời gian làm việc tới tháng 9/2029 mới nghỉ hưu. Tuy nhiên, do sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã nên tôi sẽ tự nguyện xin nghỉ hưu sớm để nhường chỗ cho thế hệ trẻ làm việc. Khi nghỉ hưu, tôi chỉ còn được hưởng hơn 7 triệu đồng/tháng, giảm một nửa so với khi còn làm việc nhưng tôi vẫn chấp nhận, thoải mái tư tưởng bởi tôi nghĩ mình còn khỏe mình vẫn có thể làm việc khác để kiếm được thêm thu nhập.

Theo ông Vũ Xuân Thành, Bí thư Huyện ủy Kiến Xương: Để bảo đảm 2 xã đi vào hoạt động ổn định, thời gian tới huyện sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Chú trọng thực hiện tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các địa phương trong diện sáp nhập. Quan tâm triển khai thực hiện tốt quy định, chế độ đối với cán bộ, công chức có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, trong đó đặc biệt chú ý các trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính để có phương án giải quyết, thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ thấu tình, đạt lý, hài hòa, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế, quyết tâm đưa bộ máy các đơn vị hành chính mới sau sắp xếp hoạt động tinh gọn, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.



Diện mạo xã Nam Cao trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

Hướng đi mới của nông dân xã Trọng Quan

■ MINH HƯƠNG

Nhờ mạnh dạn đầu tư, đưa các giống cây trồng mới, con giống mới vào gieo trồng, chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao, nông dân xã Trọng Quan (Đông Hưng) đã tìm được hướng đi mới trong phát triển kinh tế, từ đó từng bước làm giàu ngay trên mảnh đất quê hương.

Sau khi trải qua nhiều nghề nhưng thu nhập không ổn định nên năm 2021, ông Trần Văn Thuật, thôn Vinh Hoa quyết định đưa giống cá chạch sụn về nuôi thử trên vùng chuyển đổi của gia đình. Trên tổng diện tích nuôi gần 5 sào, ông Thuật đã cải tạo ao để thuận tiện cho việc chăm sóc, quản lý và thu hoạch. Ông Thuật chia sẻ: Do cá chạch sụn có hiệu quả kinh tế cao, kỹ thuật nuôi không phức tạp, trong khi đó trên địa bàn tỉnh lại có rất ít mô hình nên tôi đã quyết định đưa vào nuôi thử. Từ đầu năm đến nay, gia đình ông Thuật đã thu hoạch được 1 vụ với tổng sản lượng 9 tấn, doanh thu đạt 630 triệu đồng; dự kiến đến cuối tháng 11 sẽ tiếp tục cho thu hoạch với sản lượng khoảng 7 - 8 tấn. Chạch sụn là loại cá rất kén nguồn nước, dễ nhiễm nấm và chướng bụng, đầy hơi nên ông Thuật rất chú ý đến vệ sinh nguồn nước, ao nuôi; cứ sau mỗi đợt thu hoạch, ông lại dành ra 10 ngày để cải tạo ao, sau đó mới tiếp tục nuôi lứa khác. Ông Thuật chia sẻ thêm: Không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao, đầu ra của cá cũng rất ổn định, có thể chuyển sang Nam Định chế biến thành thành phẩm và xuất khẩu đi Nhật Bản nên tôi rất yên tâm khi phát triển mô hình nuôi cá chạch sụn. Trong quá trình phát triển mô hình, Hội Nông dân xã Trọng Quan luôn đồng hành tích cực cùng gia đình, đứng ra tín chấp cho vay từ Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện với số tiền 100 triệu đồng, từ đó giúp gia đình tôi có thêm nguồn lực để mở rộng sản xuất. Ngoài cá chạch sụn, ông Thuật còn nuôi cá cảnh với diện tích hơn 10 sào, đồng thời tiếp tục phát triển mô hình nuôi ngan với quy mô khoảng



Mô hình trồng dưa chuột sạch trong nhà lưới của gia đình ông Phạm Xuân Khánh, thôn Hưng Quan, xã Trọng Quan tạo việc làm cho 4 lao động với thu nhập từ 4 - 7 triệu đồng/người/tháng.

700 con. Chăn nuôi đạt hiệu quả không chỉ đem lại nguồn thu nhập ổn định cho gia đình ông Thuật mà còn tạo việc làm cho 2 lao động với thu nhập 280.000 đồng/người/ngày. Ngoài ra, ông Thuật còn tận tình hướng dẫn kỹ thuật nuôi cá chạch sụn cho bà con nông dân ở khắp các địa phương trong huyện Đông Hưng, Hưng Hà về tham quan để cùng mở rộng, phát triển kinh tế từ mô hình.

Gia đình ông Phạm Xuân Khánh, thôn Hưng Quan cũng là một trong những điển hình trong phong trào "Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững" của xã Trọng Quan. Năm 2017, ông Khánh đã mua đất chuyển đổi của xã để xây dựng trang trại và đến cuối năm 2023 cải tạo 5.000m² dựng nhà lưới trồng dưa chuột sạch. Ngoài ra ông còn trồng nhiều loại

cây khác như: mướp, bí đao, sắn dây...; tạo việc làm cho 4 lao động với thu nhập từ 4 - 7 triệu đồng/người/tháng. Ông Khánh tâm sự: Để phù hợp với thời tiết, tôi lựa chọn giống dưa chuột lạnh cho vụ đông xuân và giống dưa chuột mát cho vụ hè thu. Mặc dù mới đưa vào gieo trồng nhưng đầu ra ổn định, có hiệu quả nên tôi rất yên tâm sản xuất; chỉ sau 40 ngày gieo trồng đã có thể cho thu hoạch liên tục trong 1 tháng với 3 tạ dưa/ngày, đem lại doanh thu 3 triệu đồng/ngày.

Ngoài ông Thuật, ông Khánh, trên địa bàn xã Trọng Quan còn có rất nhiều mô hình nông dân làm kinh tế giỏi như: ông Phạm Văn Doanh, thôn Trảng Quan tích tụ 10 mẫu ruộng để cấy lúa; ông Trần Đức Anh, thôn Vinh Hoa phát triển mô hình nuôi thỏ và mèo... Ông Bùi Hữu Hiến, Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Trọng Quan cho biết: Hội Nông dân xã Trọng Quan hiện có gần 1.160 hội viên, sinh hoạt ở 7 chi hội. Thời gian qua, Hội luôn chủ động phối hợp với các cấp, ngành, doanh nghiệp tổ chức tốt các hoạt động phối hợp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật; giới thiệu các mô hình mới, cách làm hay để hội viên học tập, nhân rộng; đẩy mạnh hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân. Bên cạnh đó, Hội còn cung ứng trên 20 tấn phân bón trả chậm cho hội viên; tín chấp với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đông Hưng, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Đông Hưng Bắc Thái Bình và Quỹ hỗ trợ nông dân huyện cho hơn 160 lượt hội viên vay vốn với số tiền hơn 8 tỷ đồng. Hàng năm, Hội tập trung phát động phong trào "Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", từ đó tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, hội viên, thúc đẩy nông dân đổi mới cách nghĩ, cách làm, vươn lên làm giàu, góp phần xây dựng xã Trọng Quan ngày càng phát triển.



Mỗi năm, gia đình ông Trần Văn Thuật, thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan thu hoạch 2 lứa cá chạch sụn với tổng sản lượng 16 - 17 tấn.



NGUYỄN THỨC KHIÊM

TÁC GIA CHÈO KIỆT XUẤT, CHÍ SĨ YÊU NƯỚC KIÊN TRUNG

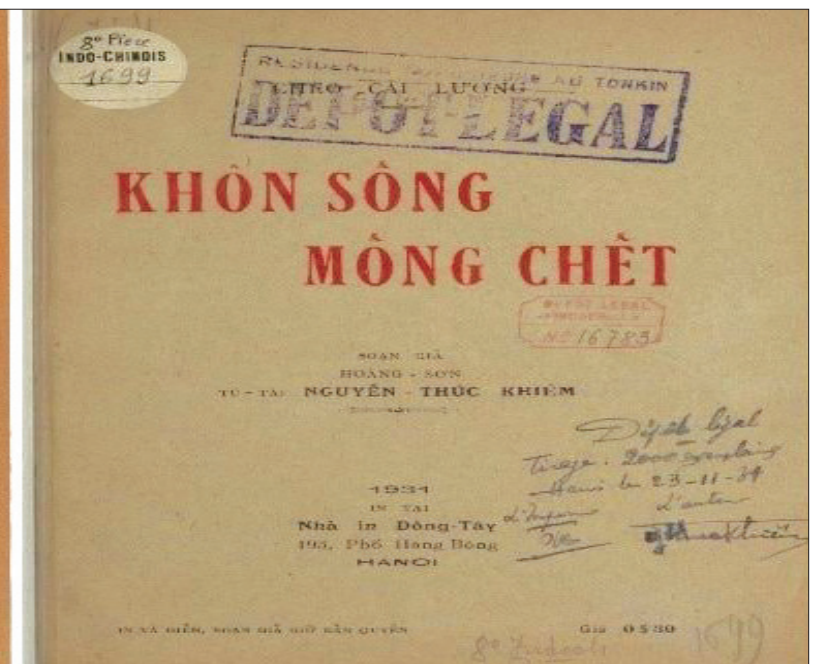
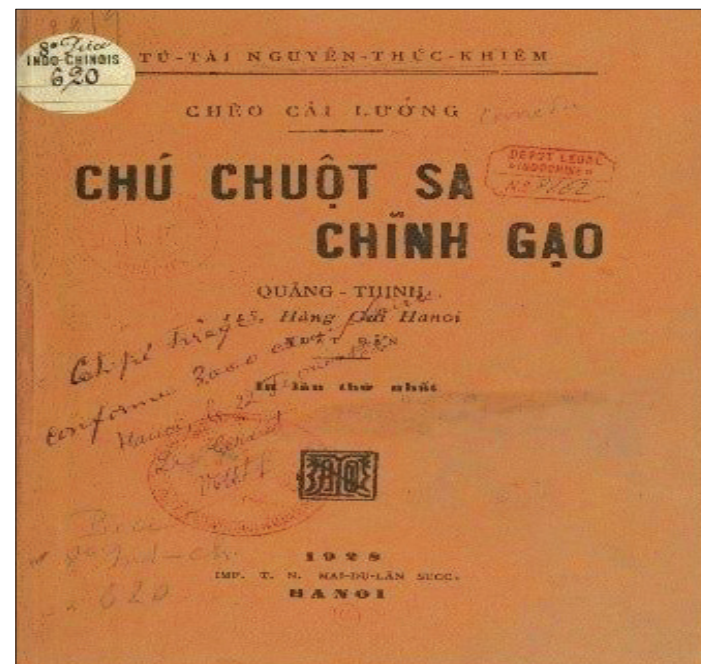
■ THANH NGUYỄN
Vũ Quý, Kiến Xương

Nguyễn Thúc Khiêm (1878 - 1941), tự Ngọc Liên, biệt danh Hoàng Sơn, quê làng Hoàng Nông, nay thuộc xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, là con trai Nguyễn Đình Tôn (Bang Tôn). Đỗ Tú tài khoa Nhâm Tý (1912), nên thường gọi Tú Khiêm. Từng tham gia phong trào Việt Nam quang phục hội. Sự nghiệp không thành, ông chuyển sang làm nghệ thuật. Do có nhiều hoạt động cổ sục lòng yêu nước, chống ngoại xâm nên ông bị thực dân Pháp bắt, đày lên nhà ngục Sơn La và đã tuần tiết trong nhà ngục vào năm 1943.

Trong những thập niên đầu thế kỷ XX, Nguyễn Thúc Khiêm hợp tác với Nguyễn Đình Nghị (quê Hưng Yên) chấn hưng nghệ thuật chèo. Ông được đánh giá là một trong hai tác gia chèo lớn nhất xuất hiện vào đầu thế kỷ XX. Trong số hơn 40 tác phẩm của ông được xuất bản, đáng chú ý là các vở chèo: “Cái kiến mà kiện củ khoai”, “Chuột sa chĩnh gạo”, “Nuôi bạn thay chồng”, “Tống Trân Cúc Hoa”, “Kiều Vân ký thác”, “Trát nặng lời thề”, “Nghĩa bộc báo chủ”... Ông còn viết cả truyện thơ: “Quả phụ ngấm”, “Sự tích Mạc Đình Chi”, “Tam hợp uyên ương”, “Chuyện đồng tiền Vạn Lịch”, “Trạng Khiếu”, “Trạng Lợn” và nhiều ca khúc khác.

Khoảng ba thập niên đầu thế kỷ XX, ở Hà Nội có hai rạp hát lớn, đó là rạp Sán Nhiên Đài (nay là số 50 Đào Duy Từ) và rạp Quảng Lạc (nay là số 8 Tạ Hiện). Hai rạp này đã chiêu tập được nhiều đào kép nổi tiếng từ 3 miền Bắc, Trung, Nam về biểu diễn, nhưng vào những năm 1920 - 1925, thị hiếu của khán giả sân khấu thủ đô đã bị tác động bởi văn minh phương Tây và luồng văn hóa mới “gió Âu mưa Á”. Các tích chèo cổ mang tính kinh điển như Quan Âm Thị Kính, Lưu Bình Dương Lễ, Trương Viên... với những nghệ nhân tài danh sầm vai vẫn không còn cuốn hút được người xem. Các tích tuồng cổ như Sơn Hậu, Lã Bố, Điều Thủyên, Triệt Giang phù A Đẩu... cũng không còn hấp dẫn. Trước tình trạng đó, sự xuất hiện của Nguyễn Thúc Khiêm và Nguyễn Đình Nghị như một sự cứu cánh. Hai ông đã trở thành người cộng tác đặc lực và tạo nên xu hướng đổi mới của các rạp hát ở Hà Nội những năm đầu thế kỷ XX.

Là người am tường về chèo cổ, nhưng biết rất rõ thị hiếu của khán giả thị thành tại thời điểm đó là thích sân khấu phải sôi động, vui nhộn, gây cười nên Nguyễn Thúc Khiêm đã cải biên các tích chèo, tích tuồng cổ thành vở diễn mới. Vẫn là tích cũ nhưng ông đã đưa vào các làn điệu của nghệ thuật khác cho vui trò, sáng tạo ra một loại chèo mới là chèo cải lương. Với những thành công trong việc thu hút



Hai trong số các tác phẩm của Nguyễn Thúc Khiêm.

Ảnh tư liệu

khán giả thị thành đến với rạp hát bằng chèo cải lương, Nguyễn Thúc Khiêm là người đi tiên phong đưa chèo từ dân gian đến với sân khấu chuyên nghiệp.

Nguyễn Thúc Khiêm không chỉ là một soạn giả sân khấu với các loại hình chèo, tuồng, cải lương, kịch nói, kịch thơ mà ông còn là một nhà phê bình sân khấu với nhiều bài viết sắc sảo. Khi cộng tác với hai rạp hát lớn ở Hà Nội ông không chỉ là tác giả, đạo diễn mà còn trực tiếp đóng vai, nhắc vở.

Tại rạp Sán Nhiên Đài, những vở diễn rất ăn khách của Nguyễn Thúc Khiêm như “Oan bê Thị Kính”, “Nỗi lòng khôn tỏ”, “Châu Long toàn bích”, “Chuột sa chĩnh gạo”, “Cái kiến mà kiện củ khoai”... đã là một hiện tượng lạ của sân khấu Hà Thành vào những năm đang trầm lắng.

Tại rạp Quảng Lạc, Nguyễn Thúc Khiêm không chỉ là soạn giả cho rạp mà còn là một diễn viên tuồng thực thụ với vai chúa Nguyễn trong vở “Nguyễn chúa phò Hoàng”. Cũng tại rạp Quảng Lạc, ông còn vào vai ông Tú ngâm thơ và hát đối đáp trong vở tuồng “Già trẻ cùng chung một mối tình”...

Sinh ra trong gia đình yêu nước, mang nặng mối thù nhà nợ nước, Nguyễn Thúc Khiêm sớm tìm đến các hoạt động nhằm chống lại chính phủ bảo hộ. Ông là một trong những người đi tiên phong tham gia phong trào “Chấn hưng dân trí” ở Hà Nội. Bằng sở trường và tài năng của mình về sáng tác theo khuynh hướng đổi mới, các tác phẩm của ông đã tác động trực tiếp khích lệ lòng yêu nước, căm thù giặc. Các vở chèo cải lương, như “Cái kiến mà kiện củ khoai”, “Chuột sa chĩnh gạo”... của ông làm cho khán giả Hà Thành thích thú bởi những câu hát rất thâm thúy và hợp thời và có tác dụng cổ vũ dân chúng chống lại chính phủ bảo hộ. Đương nhiên, những hoạt động của ông không qua mắt được bọn mật thám Pháp, chúng đã cử người theo dõi và ông đã bị truy lùng gắt gao.

Năm 1931, ngay sau khi công diễn vở chèo “Kêu gọi rằng oan”, Nguyễn Thúc Khiêm và Nguyễn Đình Nghị đều bị bắt. Sau đó nhờ sự can thiệp của một số quan chức ở Hà Nội và sự gom tiền lo lót của các chủ rạp, hai ông được thả ra nhưng chịu sự quản thúc của chính quyền thực dân.

Để giám sát ông, chính quyền bảo hộ đã cử một tên mật thám người Việt theo dõi, bám sát Nguyễn Thúc Khiêm. Tên mật thám này đã hai lần dùng thuốc độc để đầu độc ông và gia đình nhưng cả hai lần đều không thành công.

Mặc dù hai lần bị mật thám Pháp ngấm cho người ám hại nhưng không làm lay chuyển được ý chí và nhiệt huyết yêu nước, chống xâm lăng của Nguyễn Thúc Khiêm. Ông vẫn tiếp tục tham gia các hoạt động trong phong trào “Chấn hưng văn hóa” và sáng tác kịch bản sân khấu, vẫn lên sân khấu biểu diễn. Chính quyền bảo hộ bèn ra lệnh ngăn cấm Nguyễn Thúc Khiêm sáng tác, trục xuất khỏi Hà Nội về quê và chịu sự quản thúc của chính quyền thực dân vì: “Lão trùm chèo Lý Nghị (tức Nguyễn Đình Nghị), lão soạn giả Nguyễn Thúc Khiêm nghe cộng sản xúi giục viết những vở chèo hô hào chống chính phủ bảo hộ”.

Năm 1940, Nguyễn Thúc Khiêm về Thái Bình hoạt động. Tại quê hương, Nguyễn Thúc Khiêm đã tổ chức diễn tuồng và tiếp tục sáng tác những vở chèo với nội dung đả kích bọn tay sai bán nước, khích lệ tinh thần chống thực dân Pháp xâm lược. Đồng thời với việc sáng tác và tổ chức biểu diễn, ông đã đến nhiều nơi tuyên truyền, cổ vũ các hoạt động chống Pháp bằng các hình thức khác nhau và lại bị bắt lần thứ hai. Thực dân Pháp khép ông vào tội “chống chính phủ bảo hộ”, kết án tù chung thân, đưa ông lên giam ở nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội) rồi đày lên nhà tù Sơn La. Hai người con của Tú Khiêm theo cha chống Pháp cũng bị thực dân Pháp bắt giam. Người con đầu là Nguyễn Bạch Nhất, người con thứ ba là Nguyễn Bạch Tam, cả ba bố con đều bị khép tội “chống chính phủ bảo hộ” và là tù chính trị bị đày lên Sơn La. Bạch Nhất, Bạch Tam đã được tuyên truyền giác ngộ, được kết nạp vào Đảng cộng sản ngay trong ngục tù Sơn La. Nguyễn Thúc Khiêm bị giam chung với những tù nhân mang “số đỏ”, là ký hiệu người tù mang hai án chung thân. Trong ngục tối, Nguyễn Thúc Khiêm vẫn hát chèo, ngâm thơ khích lệ các tù nhân hãy giữ vững ý chí.

Năm 1943, Nguyễn Thúc Khiêm tuần tiết tại nhà tù Sơn La. Trong tác phẩm

“Chí sĩ - nghệ sĩ Nguyễn Thúc Khiêm” (Nhà xuất bản Văn hóa - 1996), tác giả Lê Thanh Hiền đã ghi lại hồi tưởng của Phạm Học Hải (1903 - 1996): “Khi được điều về tòa án Hà Nội làm thẩm phán rồi chánh án, phải tiếp xúc với nhiều mối quan hệ công việc, có giao lưu quen biết ông cử nhân Nguyễn Can Mộng, người quê tỉnh Thái Bình, làm ở phòng báo chí phủ Thống sứ Bắc kỳ. Một hôm ông cử đến nhà riêng gặp tôi về thăm trọng, ngỡ ý nhờ tôi xin ân xá cho người em con chú tên là Nguyễn Thúc Khiêm bị giam cầm tại ngục Sơn La đã 5 năm, nay tuổi cao sức yếu, nghe tin bệnh tật hiểm nghèo, khó có thể kéo dài năm tháng nơi khổ ải rừng thiêng nước độc. Tôi đột ngột nhận tin ông tú Khiêm mà không hiểu nguyên do vì sao. Trước đây, ở Hà Nội chúng tôi thân tình với nhau, chưa từng nghe ông tú Khiêm nói có người anh con bác có học vấn đỗ đạt làm việc ăn ý với chính phủ bảo hộ, kể cũng kỳ. Hẵn ông cử thấy tôi băn khoăn nên ông cứ dần dần nói tiếp: “Phụ mẫu chúng tôi đều đã qua đời, tôi là trưởng tộc nhưng chú ấy hiểm vì tôi cộng sự với tây, dứt tình anh em, không đi lại nữa. Nay nhờ ông phán lo giúp cho qua việc hệ trọng này mà nói lại tình huynh đệ chúng tôi”. Ông cử là bậc học giả giỏi văn sách một thời, ngỡ lời nhờ cậy cứu sinh mệnh người em thoát nơi tù ngục, mà người ấy với tôi trước đã thân tình, lẽ nào tôi không nhận giúp. Thật họa vô đơn chí, tờ trình của giám ngục Sơn La phúc đáp về phủ sứ chuyển sang tòa án, tôi cảm đọc có đoạn: “Gọi phạm nhân Nguyễn Thúc Khiêm lên bắt viết cam đoan rằng: Được ân xá về bản quán sống xin cải tà phục thiện, không lập bè đảng hội kín chống chính phủ bảo hộ. Y không viết đã bẻ bút xé giấy quảng xuống mặt bàn rồi đứng bật dậy, bước giật lùi đập mạnh gậy vào tường đá ở phía sau tự chết”.

Năm 2006, Nguyễn Thúc Khiêm được Nhà nước truy tặng liệt sĩ và đến tháng 8/2016, được Nhà nước công nhận là người hoạt động cách mạng trước ngày 1/1/1945. Hai người con của ông là Bạch Nhất và Bạch Tam ở tù đến Cách mạng Tháng Tám năm 1945, rồi gia nhập Quân đội nhân dân Việt Nam, tham gia kháng chiến chống Pháp.

Lê Thị Định NGƯỜI ĐƯỢC BÁC HỒ KHÍCH LỆ CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Nhà hoạt động cách mạng lão thành Lê Thị Định (1925 - 2018), tên khai sinh là Phạm Thị Định, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình, nguyên đại biểu Quốc hội khóa II, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Huy hiệu 70 năm tuổi đảng là một trong những cán bộ có nhiều thâm niên làm cán bộ các cấp hội phụ nữ Việt Nam, có nhiều cống hiến cho các hoạt động bình đẳng giới, đồng thời cũng là người từng được nhiều lần gặp Bác Hồ và được Người trực tiếp cổ súy tinh thần chống bạo lực gia đình.



Bà Lê Thị Định được chụp ảnh với Bác Hồ cùng các anh hùng và chiến sĩ thi đua tại Phủ Chủ tịch nhân dịp Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ IV (12/1966).

Ảnh tư liệu

Bà Lê Thị Định sinh trưởng trong một gia đình nông dân giàu truyền thống yêu nước và cách mạng của dòng họ Phạm ở thôn Mỹ Lộc, xã Việt Hùng, một miền quê có bề dày truyền thống văn hiến thuộc huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Bước vào tuổi trưởng thành, bà đã sớm được giác ngộ cách mạng, tham gia phong trào Mặt trận Việt Minh, làm Bí thư Phụ nữ Cứu quốc xã ngay từ đầu năm 1944.

Tháng 8/1945, ở tuổi 20, bà Định đã tham gia khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng và làm Bí thư Phụ nữ Cứu quốc huyện Thư Trì. Năm 1946, được kết nạp vào Đảng, sang năm sau được bầu vào Ban Chấp hành Huyện ủy Thư Trì. Năm 1948, Tỉnh ủy Thái Bình đã điều động về tham gia Huyện ủy Thái Ninh, làm Bí thư Phụ nữ Cứu quốc huyện để triển khai kế hoạch xây dựng Thái Ninh thành khu căn cứ địa phục vụ kháng chiến. Tháng 3/1949, bà được bầu vào Ban Chấp hành Tỉnh ủy và làm Bí thư Phụ nữ tỉnh Thái Bình. Do có nhiều năng lực, sở trường về công tác phụ vận nên được Khu ủy Liên khu 3 điều động về phụ trách công tác phụ nữ Liên khu vào những năm 1950 - 1951. Năm 1952, khi tình hình cách mạng ở tỉnh Hải Dương bước vào giai đoạn cam go nhất, bà được Khu ủy cử về làm Bí thư Phụ nữ tỉnh Hải Dương. Đầu năm 1954 lại được điều động trở về làm Bí thư Phụ nữ tỉnh Thái Bình.

Trải những năm tháng kháng chiến 1950 - 1954, bà Định liên tục hoạt động

ở vùng địch, đã vượt qua bao hiểm nguy trong những cuộc càn quét liên miên của địch trên địa bàn các tỉnh Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên. Năm 1956, bà được bổ nhiệm làm Giám đốc thuế vụ khu Tả Ngạn. Đến năm 1959, được điều chuyển về tham gia Tỉnh ủy, làm Ủy viên Ủy ban Hành chính tỉnh, sau đó làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái Bình. Năm 1960, được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa II và được cử đi đào tạo dài hạn tại Trường Nguyễn Ái Quốc I. Năm 1963, là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được phân công là Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối Tài Mậu. Từ năm 1963 đến khi nghỉ hưu vào năm 1981, ở cương vị Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình, bà Lê Thị Định từng được phân công: Phụ trách khối kinh tế, Trưởng ban Tài Mậu, Trưởng ban Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, Trưởng ban Vật giá, Chủ tịch Hội đồng trọng tài kinh tế và đã đảm nhiệm nhiều trọng trách lớn khác.

Gần 20 năm ở cương vị Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình, bà Định không chỉ có những cống hiến quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh Thái Bình mà còn có những đóng góp để lại những dấu ấn, đáng được tôn vinh về các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Năng lực và tác phong làm việc của bà từng được truyền lưu trong tâm thức của đông đảo cán bộ và nhân dân Thái Bình và một số tỉnh thành trong nước, được khá nhiều cán bộ hoạt động cùng thời ở Trung ương và các địa phương nể trọng. Riêng về công

tác phụ nữ, bà Lê Thị Định không chỉ là một cán bộ tiền bối trong phong trào phụ nữ Cứu quốc mà còn là một trong những người có nhiều cống hiến mang tính khơi nguồn dẫn mạch, xây móng đắp nền cho phong trào phụ nữ hai giới và bình đẳng giới ở Thái Bình nói riêng, ở Việt Nam nói chung.

Vào cuối năm 1994, Tổng Bí thư Đỗ Mười về thăm tỉnh Thái Bình. Khi vừa bước chân vào trụ sở Tỉnh ủy, Tổng Bí thư đã hỏi mọi người về tình hình bà Định, ông đã say sưa kể về những ngày gian khổ, khó khăn vào những năm 1950 - 1954, khi ông làm Phó Bí thư Liên Khu ủy, kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu III, Chính ủy kiêm Tư lệnh Liên khu III rồi làm Bí thư Khu ủy khu Tả Ngạn Sông Hồng, kiêm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính và Chính ủy Quân khu Tả Ngạn Sông Hồng, bà Lê Thị Định làm cán bộ phụ nữ của Liên khu. Theo Tổng Bí thư Đỗ Mười thì bà Định là một trong những phụ nữ có sở trường về phụ vận, tính tình cương nghị, luôn thẳng thắn bảo vệ phụ nữ nên khi thấy Hải Dương đang có nhiều khó khăn ông đã đề xuất và quyết định đưa bà về làm Bí thư Phụ nữ tỉnh này, rồi chính ông lại đề xuất và quyết định bà trở lại làm Bí thư Phụ nữ Thái Bình khi tình hình Thái Bình đang ở giai đoạn cần tăng cường công tác phụ vận.

Với tác phong giản dị, chân thành, ở cương vị công tác nào bà Định cũng là một người cán bộ gần gũi quần chúng, luôn

được các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới phụ nữ mến mộ. Cho đến nay, trong ký ức của nhiều cán bộ, nhân dân thuộc lớp người cao tuổi ở Thái Bình vẫn chưa nhạt phai hình ảnh một người nữ Phó Chủ tịch UBND tỉnh giàu tài năng, miệng nói tay làm, có phong cách sống trung thực, tận tụy, luôn hòa mình với cấp dưới và những người dân lao động.

Có lẽ, bà Lê Thị Định cũng là một trong số rất ít nữ cán bộ của Thái Bình có nhiều lần được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh và thường được Người trực tiếp quan tâm chăm sóc, chỉ bảo. Cuối năm 1966, bà làm trưởng đoàn đại biểu của tỉnh Thái Bình dự Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ IV, được chụp ảnh với Bác. Cho đến nay, khá nhiều nguồn thư tịch còn lưu truyền những mẫu chuyện cảm động về sự quan tâm của Bác Hồ với bà Định, trong đó có chuyện được Bác mời ngồi cùng ăn cơm tại Phủ Chủ tịch và Người đã đi dòm hỏi về chuyện bạo hành trong gia đình và đời sống riêng tư của phụ nữ Thái Bình. Bà từng nhiều lần kể cho mọi người nghe là có lần được ngồi ăn cơm cùng mâm với Bác, khi mọi người đang râm ran báo cáo với Bác về đời sống của nhân dân Thái Bình thì đột ngột Người hỏi: "Ở Thái Bình các cô còn có tục đánh vợ không?". Bà Định lúng túng nhìn Bác và dè dặt trả lời: "Thưa Bác! Cũng còn nhưng đã giảm rất nhiều rồi đấy ạ!". Bác cầm luôn cái gậy mà Bác vẫn chống đi hàng ngày đưa cho bà Định và ôn tồn nói: "Bác cho cô cái gậy này, nếu gặp kẻ nào đánh vợ thì vụt luôn cho nó một trận!".

Về cuộc sống gia đình, năm 1950, bà Lê Thị Định đã kết hôn với một cán bộ quân đội là Nguyễn Văn Sáng, khi hai người cùng hoạt động ở vùng kháng chiến. Hơn 30 năm sau đó, ông Sáng tiếp tục ở trong quân ngũ và đến năm 1982 nghỉ hưu với quân hàm Đại tá, Cục trưởng Cục Kinh tế Quân khu Ba. Đẳng đẳng hơn 30 năm, chồng đang tại ngũ, bà Định vừa chăm lo phụng dưỡng cha mẹ đôi bên vừa nuôi dạy các con khôn lớn, thành đạt mà vẫn bên gan phấn đấu vượt lên. Có thể coi đó là một trong những tấm gương tiêu biểu về ý chí và nghị lực của người phụ nữ Việt Nam.

Trải gần 4 thập kỷ kể từ khi nghỉ hưu đến khi qua đời, bà Lê Thị Định luôn được suy tôn là một trong những bậc đại thụ đáng ngưỡng mộ của Đảng bộ Thái Bình. Ở mọi thời kỳ, thời điểm, mọi hoàn cảnh khác nhau, bà vẫn luôn đầu đầu trao truyền những kinh nghiệm sống, kinh nghiệm công tác, đặc biệt là công tác phụ nữ, nêu tấm gương sống trong sáng cho các lớp cán bộ kế cận và hậu duệ của mình.

Hần là tấm gương sống và hoạt động rất đáng được coi là di sản về bình đẳng giới của bà Lê Thị Định để lại sẽ góp phần hữu ích vào tiến trình thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam trong thời kỳ mới.

Nghệ thuật chèo

TRÊN ĐƯỜNG GHI DANH THẾ GIỚI

■ TÚ ANH

Năm 2023, nghệ thuật chèo Thái Bình được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Năm 2024, hồ sơ nghệ thuật chèo được trình UNESCO xem xét ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Trong giai đoạn hiện nay, để tiếp tục bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật chèo truyền thống, đặc biệt ở phong trào quần chúng, tỉnh Thái Bình đã triển khai nhiều giải pháp, trong đó có việc lắng nghe ý kiến của các nhà khoa học, nghệ nhân đã có quá trình bền bỉ gắn bó, nghiên cứu về chèo ở trong và ngoài tỉnh.



Hoạt động của các câu lạc bộ nghệ thuật quần chúng góp phần tạo nên đời sống văn hóa tinh thần sôi nổi cho các tầng lớp nhân dân. Trong ảnh: Buổi biểu diễn của câu lạc bộ chèo làng Khuốc (Đông Hưng).

Bảo tồn chèo từ sự gắn bó mật thiết đời sống nhân dân

Tháng 11/2023, lần đầu tiên tại Thái Bình, hội thảo khoa học quốc tế đã diễn ra với chủ đề “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản nghệ thuật trình diễn dân gian và nghệ thuật chèo trong xã hội đương đại”. Hơn 70 tham luận của các học giả trong nước và quốc tế tại hội thảo đã phân tích làm rõ sự xuất hiện, hình thành và phát triển của nghệ thuật chèo qua các thời kỳ lịch sử dân tộc, nhất là giai đoạn hiện nay đang bén rễ, ăn sâu vào các miền quê nông thôn của Thái Bình nói riêng, cả nước nói chung và là sinh hoạt văn hóa truyền thống của quần chúng nhân dân. Cuối tháng 9 vừa qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục tổ chức hội thảo khoa học “Bảo tồn, phát huy giá trị nghệ thuật chèo trên địa bàn tỉnh Thái Bình” với gần 20 tham luận của nhiều học giả. Trong vai trò chủ tọa hội thảo, là người con quê hương Thái Bình, PGS.TS Phạm Quang Long, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội với quá trình nghiên cứu văn hóa dân gian trần trở: Chèo cần được bảo tồn ở các cấp độ: cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp, các hình thức sinh hoạt quần chúng như các CLB, đội, nhóm và đặc biệt là trong nhân dân. Di sản phải sống trong lòng nhân dân, nhân dân thấy cần thiết thì nhân dân sẽ tham gia, nhân dân sẽ bảo vệ. Có sự phối hợp đồng bộ đối với hoạt động gìn giữ nghệ thuật từ cơ



Các thế hệ nghệ sĩ quê lúa gìn giữ, phát huy nghệ thuật chèo.

quan chuyên môn đến các tầng lớp nhân dân thì di sản mới có thể phát huy hết giá trị trong đời sống đương đại.

Theo PGS.TS Phạm Quang Long, Đề án phát triển nghệ thuật chèo trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án phát triển nghệ thuật chèo trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

là những cơ sở quan trọng để nghệ thuật chèo ngày càng được lan tỏa, phát huy. “Tôi thấy Thái Bình có rất nhiều giải pháp và những giải pháp ấy đủ và cần cho giai đoạn hiện nay nhưng sẽ phải luôn luôn bổ sung, luôn luôn đổi mới, luôn luôn tìm những giải pháp thiết thực hơn nữa vì chèo là loại hình nghệ thuật từ nhân dân mà ra, gắn với đời sống nhân dân. Nghệ thuật chèo tương đối tĩnh còn cuộc sống thì đang vận động, nhu cầu của nhân dân đang ngày càng đổi mới, vì vậy chúng ta

phải tìm được quy luật của chèo, nhìn thấy sự vận động của đời sống và đáp ứng được đòi hỏi từ cả hai phía, cả bảo tồn nghệ thuật và nhu cầu của đời sống nhân dân” - PGS.TS Phạm Quang Long nhấn mạnh.

“Có tích mới dịch nên trò”

Từ sự vào cuộc tích cực của các cấp chính quyền, các ngành chức năng, những năm gần đây, số lượng CLB chèo trên địa bàn tỉnh gia tăng nhanh chóng trên cơ sở kế thừa giá trị nghệ thuật truyền thống. Theo kiểm kê, có 234 CLB chèo sinh hoạt ở 8 huyện, thành phố, ngoài ra còn có hơn 300 CLB văn nghệ, nghệ thuật dân gian có hát chèo. Tỉnh Thái Bình đề ra mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2022 - 2025 là 100% số CLB chèo đã có trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ về chuyên môn, bổ sung thiết bị, đạo cụ, trang phục để trở thành những mô hình điểm tiêu biểu; đến năm 2030, 100% số thôn, tổ dân phố trong tỉnh có CLB chèo. Thực hiện đề án của tỉnh, hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các địa phương tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho hạt nhân CLB văn nghệ cơ sở; năm 2023, lần đầu tiên đã tổ chức cuộc thi sáng tác kịch bản tiểu phẩm sân khấu, bài hát chèo đáp ứng nhu cầu làm phong phú thêm chương trình văn nghệ, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp nhân dân.

Gắn bó với nghệ thuật chèo ở phong trào quần chúng, đồng thời là tác giả có tác phẩm đạt giải tại cuộc thi, bà Nguyễn Hồng Vân, nguyên Giám đốc Nhà văn hóa trung tâm tỉnh chia sẻ: Từ khi thiết chế nhà văn hóa thôn, tổ dân phố ngày càng được hoàn thiện, văn nghệ quần chúng ngày càng có địa điểm sinh hoạt thuận lợi thì hát, diễn chèo là món ăn tinh thần không thể thiếu, nhiều CLB cơ sở đã dàn dựng được cả vở chèo, ca cảnh chèo tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, biểu dương gương người tốt việc tốt... rất hiệu quả. Các cụ xưa đã dạy “Có tích mới dịch nên trò”, điều này nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của kịch bản trong nghệ thuật nói chung, nghệ thuật chèo nói riêng. Tuy nhiên, khó khăn nhất với các CLB chèo hiện nay là lực lượng viết chèo ngày một thưa vắng. Trong khi đó, việc tập huấn, trao truyền về cách viết kịch bản chèo đối với lực lượng văn nghệ không chuyên gần như chưa có. Những tác giả viết chèo phục vụ phong trào quần chúng trên địa bàn tỉnh hiện nay chủ yếu trưởng thành từ việc tự học. Các liên hoan, hội diễn chèo chủ yếu đánh giá về giọng hát, lối diễn, trang phục... Để tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động CLB chèo, góp phần gìn giữ, phát huy di sản trong đời sống đương đại, mong rằng sẽ sớm có những chương trình tập huấn cho đội ngũ tác giả không chuyên về cách viết kịch bản sân khấu, ca cảnh, soạn lời bài hát chèo... Đồng thời, ngoài những nghệ nhân, nghệ sĩ đã được nhà nước phong tặng danh hiệu thì những người làm nghệ thuật không chuyên cũng cần được tôn vinh, động viên để tiếp tục nỗ lực cống hiến, trao truyền, bồi dưỡng hạt nhân chèo cho mai sau...

Trong giai đoạn nghệ thuật chèo ngày càng được quan tâm thiết thực như hiện nay, đã có không ít em nhỏ trưởng thành từ phong trào quần chúng đang dần tự tin trên bước đường tiến đến sân khấu chuyên nghiệp. Điều đó làm dấy lên hy vọng về một thế hệ tiếp nối là những đào, kép, hề chèo, nam chính... nổi danh, xuất thân từ quê lúa Thái Bình không chỉ gìn giữ, làm phong phú thêm nghệ thuật truyền thống mà còn đóng vai trò quan trọng nối dài mạch di sản trong đời sống hôm nay.



Nên tìm hiểu kỹ lợi hại của cây xạ đen trước khi dùng để phòng, chữa bệnh

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

(Tiếp theo số 879, ngày 3/11 và hết)

3) Dùng xạ đen hàng ngày để nâng cao sức đề kháng, tăng cường sức khỏe và phòng các khối u, ung thư.

- Xạ đen 50 gam, đem rửa sạch cho vào xoong.

- Đổ vào 1,5 lít nước, đun sôi nhỏ lửa khoảng 20 phút cho thuốc ngấm, gạn nước sắc xạ đen, uống thay nước trong ngày, uống liên tục nhiều ngày.

4) Dùng điều trị các bệnh về men gan cao, viêm gan B, mỡ máu cao:

- Xạ đen 40 gam
- Cây cà gai leo 30 gam
- Cây mật nhân 10 gam

* Các vị thuốc đem rửa sạch, rồi sắc với 1,5 lít nước, đun nhỏ lửa khi còn 0,5 lít thì rót ra uống trong ngày thay nước. Uống đến khi khỏi bệnh thì dừng.

V/ TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN VÀ NHỮNG ĐIỀU LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC CÓ CÂY XẠ ĐEN

1) Tác dụng không mong muốn của cây xạ đen

- Cây xạ đen, mặc dù có nhiều lợi ích cho sức khỏe nhưng nếu sử dụng không đúng cách hoặc lạm dụng, sẽ dẫn tới một số tác hại cho người dùng.



Ảnh minh họa

- Tác hại khi dùng quá liều lượng sẽ gây ra các triệu chứng sau:

+ Hoa mắt, chóng mặt, tụt huyết áp.

+ Đau bụng, tiêu chảy: Xạ đen để qua đêm dễ bị thiu, có thể ảnh hưởng đến hệ

tiêu hóa, gây đầy bụng, đau bụng và đi ngoài.

+ Buồn ngủ: Nước sắc xạ đen có tác dụng an thần, giúp ngủ ngon nhưng có thể gây buồn ngủ, ngủ gật. Để tránh ảnh

hưởng đến công việc, không nên uống xạ đen pha quá đặc. Lưu ý không uống nước xạ đen khi lái xe.

- Người bị huyết áp thấp: Xạ đen có tính hàn và tác dụng hạ huyết áp, không tốt cho người huyết áp thấp. Nếu bắt buộc phải dùng, thì nên dùng liều nhỏ và thêm 3 lát gừng vào nước xạ đen để trung hòa, giúp giảm nguy cơ bị hạ huyết áp.

- Người bị tiêu chảy, rối loạn tiêu hóa: Do tính lạnh của xạ đen, một số người có thể gặp tình trạng tiêu chảy sau khi uống nước sắc từ loại cây này. Người bị tiêu chảy hoặc đại tiện phân lỏng không nên sử dụng xạ đen hàng ngày.

2) Những điều cần lưu ý

- Nếu trong quá trình uống thuốc, thấy có bất kỳ biểu hiện nào khác thường như: đầu óc váng vất, tụt huyết áp, gầy sút cân nhanh, đầy bụng, tiêu chảy, nổi mề đay, mẩn ngứa... thì dừng uống thuốc và xin tư vấn bác sĩ đồng ý.

- Hạn chế uống thuốc vào buổi tối, vì thuốc có tác dụng lợi tiểu, đi tiểu nhiều vào ban đêm sẽ ảnh hưởng giấc ngủ.

- Người bị huyết áp thấp nên thận trọng khi dùng và chỉ dùng với liều lượng nhỏ. Vì uống nhiều dễ gây tụt huyết áp, xây xẩm, chóng mặt.

- Quá trình dùng xạ đen nói riêng hoặc các loại thảo dược nói chung trong một thời gian dài; bạn nên làm xét nghiệm theo dõi men gan. Nếu men gan tăng cao, bạn cần phải xin tư vấn bác sĩ.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Công Liêm (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Nguyễn Thuỳ (Vũ Thư); Đặng Văn Toàn (Đông Hưng); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Nguyễn Thị Tô (Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Phạm Nụ (Ban CHQS huyện Hưng Hà); Cao Tất Thắng (Ban Tuyên giáo Huyện ủy Vũ Thư); Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thư); Tô Phương, Đức Chung (Đài TTTT Đông Hưng); Nguyễn Hồng Quang (Hà Giang); Ngô Ngọc Thơ, Lê Ngọc Sơn, Bùi Vũ Liêm (Thanh Hóa); Khuê Việt Trường (Khánh Hòa); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Linh Châu (Hà Tĩnh); Đặng Thị Ước, Phạm Thúy Vinh (Hải Phòng); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Ngọc Minh Anh (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Chí Diễm (Bắc Giang); Nguyễn Thị Luyến Nhỏ, Lê Thị Kết, Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Thị Loan, Đào Minh Anh (Hà Nội).

Hưởng tới kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, các CTV gửi nhiều thơ, tản văn, truyện ngắn về chủ đề này. CTV Nguyễn Thanh Hoàng có bài "Tôn vinh sự nghiệp trồng người", trong đó nhấn mạnh: Truyền

thống hiếu học, tôn sư trọng đạo là nét đẹp văn hóa ngàn đời của dân tộc Việt Nam. Truyền thống ấy thể hiện bằng thành tích học tập, tình cảm, sự kính trọng, lòng biết ơn của lớp lớp thế hệ học trò dành cho người thầy và còn được đúc kết thành tục ngữ lưu giữ suốt chiều dài lịch sử dân tộc "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư". Cha ông ta đã đúc kết "Không thầy đố mày làm nên". Thầy cô giáo là người truyền dạy kiến thức, giúp hình thành thái độ và cách ứng xử đúng đắn, bồi dưỡng cho tâm hồn chúng ta thêm trong sáng và phong phú để mỗi người chúng ta có nhân cách phát triển, có năng lực và phẩm chất giúp ích cho xã hội. Từ đó, góp phần quan trọng chuẩn bị hành trang cho chúng ta vào đời và vững bước trên con đường đi lên phía trước... CTV Nguyễn Chí Diễm có bài thơ "Thăm lại trường xưa"; CTV Nguyễn Tường Thuật có bài thơ "Con cúi đầu thành kính gọi thầy ơi", "Chữ thầy cho con"; CTV Lê Ngọc Sơn có truyện ngắn "Người học trò đặc biệt"; CTV Nguyễn Hồng Quang có chùm thơ: "Cô giáo bản mây", "Em như cây quế cây tùng", "Đi học"; CTV Lê Ngọc Sơn có truyện ngắn "Con mèo trắng đi đâu", "Trong rừng hơi thở", "Đất cần nở hoa"; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có thơ "Đưa đò bằng cả thanh xuân", "Cánh đồng hoa"... Các tin, bài, thơ, tản văn, truyện ngắn gửi về cộng tác với nội dung ca ngợi nghề trồng người cao quý và lòng biết ơn thầy cô của các thế hệ học trò: "Thầy cô trồng cánh đồng hoa/ Từ trang

giáo án thiết tha uơm mầm/Đi cùng con chữ nhiều năm/Bên bờ tri thức thẳng trâm sớm trưa/Vững tay chèo chống đón đưa/ Qua sông bao chuyển nắng mưa tảo tần...".

Trong tuần, các CTV trong tỉnh kịp thời gửi cộng tác nhiều tin, bài thời sự thuộc các lĩnh vực. CTV Vũ Sơn Tùng phản ánh các hoạt động tại kỳ họp thứ tám của Quốc hội và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình tại kỳ họp; CTV Cao Tất Thắng có bài "Xây dựng chuẩn mực đạo đức cán bộ, đảng viên ở Đảng bộ huyện Vũ Thư"; CTV Lương Thế Lộc có tin: Ban vận động cứu trợ, Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức hội nghị thống nhất các nội dung hỗ trợ đợt 2 khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra và tin: Ban Cứu trợ, Ủy ban MTTQ tỉnh đã phối hợp tổ chức tiếp nhận ủng hộ kinh phí và giống lúa cho đồng bào khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra. CTV Đức Chung có tin: Huyện Đông Hưng tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở; CTV Văn Dũng có tin: Ban CHQS huyện Quỳnh Phụ phối hợp tổ chức khánh thành và bàn giao "Nhà tình nghĩa" cho gia đình ông Hoàng Ngọc Tuynh, thôn Bái Trang, xã Quỳnh Hoa là bố đẻ của liệt sĩ Hoàng Ngọc Thuận; CTV Bá Mạnh có tin: Công đoàn ngành công thương trao 50 triệu đồng hỗ trợ đoàn viên xây nhà; CTV Hà Thanh có tin: Khánh thành dự án "Tu bổ, tôn tạo di tích mộ và từ đường Tiến sĩ Doãn Khuê" tại từ đường Tiến sĩ Doãn Khuê, thôn Ba, xã Song Lãng (Vũ Thư)...

Viết về gương người cao tuổi mẫu mực, CTV Nguyễn Công Liêm có bài "Cựu chiến binh Nguyễn Hữu Giới và nếp nhà mẫu mực hạnh phúc" viết về cựu chiến binh Nguyễn Hữu Giới ở thôn Trà Vi Nam, xã Vũ Công (Kiến Xương)... Hưởng ứng giải báo chí

toàn quốc về bình đẳng giới năm 2024 do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UNWomen) phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức, CTV Nguyễn Thanh có bài "Lê Thị Định - người được Bác Hồ khích lệ chống bạo lực gia đình"... Cộng tác với chuyên mục "Người Thái Bình - Đất Thái Bình", CTV Nguyễn Thị Tô có bài "Doãn Vị - một si phu yêu nước nhiệt thành" viết về ông Doãn Vị (1855 - 1910), thường gọi Ba Vị, còn có tên là Thúc Bình, sau đổi là Cảnh Tinh, tự Bảo Trân, hiệu Cổ Mai Cao Sĩ, quê làng Ngoại Lãng, nay thuộc xã Song Lãng (Vũ Thư). Ông là con trai của nhà văn thân yêu nước Doãn Khuê. Tuy nổi tiếng thông minh, hiếu học nhưng ông không đi thi mà nối chí cha anh, bền gan tham gia các phong trào chống Pháp...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hộp thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trần trọng!

KỶ HỢP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XV...

(Tiếp theo trang 1)

Tham gia thảo luận, các đại biểu Quốc hội tán thành với sự cần thiết ban hành Luật Nhà giáo nhằm thể chế hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vị trí, vai trò của nhà giáo, tạo cơ sở pháp lý để điều chỉnh chế độ, chính sách đối với nhà giáo cũng như tạo điều kiện cho nhà giáo phát triển cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu

cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Đặc biệt, bảo đảm sự nhất quán về quan điểm, chủ trương của Đảng “giáo dục, đào tạo là quốc sách hàng đầu”. Ngoài ra, các đại biểu còn tham gia vào một số nội dung cụ thể như về địa vị pháp lý của nhà giáo ngoài công lập, quy định rõ về quyền và trách nhiệm của nhà giáo là người nước ngoài, về tuyển dụng,

sử dụng đội ngũ nhà giáo, chính sách thu hút nhà giáo...

Đối với dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi), các đại biểu tán thành sự cần thiết sửa đổi Luật nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc do quy định của Luật hiện hành, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực. Các đại biểu đề nghị nghiên cứu, rà soát, quy định rõ phạm vi điều chỉnh để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong

hệ thống pháp luật giữa dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi) với các luật có liên quan như Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng... Rà soát tính tương thích quy định các điều khoản dự thảo Luật đối với thực hiện các cam kết quốc tế, điều ước quốc tế trong lĩnh vực lao động và việc làm. Đề nghị cần nghiên cứu quy định cụ thể về đối tượng áp dụng; chính sách của Nhà nước về việc làm; chính sách cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng...

Khám phá tàu quân y hiện đại nhất Việt Nam

■ HỒNG QUÂN

Hạ thủy tháng 10/2012, 561 là tàu quân y hiện đại bậc nhất do Việt Nam sản xuất. Tàu có nhiệm vụ cấp cứu, khám chữa bệnh cho quân và dân, đặc biệt là cho ngư dân Việt Nam đang đánh bắt thủy sản trên quần đảo Trường Sa (Khánh Hòa).



Tàu 561 sừng sừng như một pháo đài trên biển.

Tàu 561 được “hạ sinh” tại nhà máy Z189, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, do Tập đoàn Công nghiệp đóng tàu tiên tiến của Hà Lan. Màu sơn trắng với chữ thập đỏ khổng lồ hiện diện trên màu biển xanh luôn tạo cảm giác an tâm, tin cậy cho hàng nghìn ngư dân đang ngày đêm lênh đênh trên biển. Đại úy Phạm Văn An, Thuyền trưởng tàu 561 đầy tự hào: Đây là con tàu quân y vào hạng “5 sao” với tải trọng hơn 150 tấn, được trang bị máy móc, thiết bị hiện đại tương đương một bệnh viện ở đất liền. Tàu dài hơn 70m, rộng hơn 13m, chịu được điều kiện sóng gió cấp 8, cấp 9 cùng đôi vây chống lắc ở hai bên thân tàu, khi đôi vây này hoạt động sẽ giúp cho cán bộ, chiến sĩ trên tàu đỡ bị say sóng. Các khoang cabin

có đầy đủ điều hòa, tủ lạnh, ti vi kết nối truyền hình vệ tinh, hệ thống liên lạc hiện đại qua vệ tinh Vinasat. Đặc biệt, những máy móc ở các phòng bệnh phục vụ hoạt động khám chữa bệnh của đơn vị khá hiện đại, tương đương một bệnh viện trên đất liền.

Hành trình khám chữa bệnh ngay trên Biển Đông, từ Trường Sa tới các nhà giàn, điểm đảo chưa phải là nhiệm vụ duy nhất của tàu 561. Con tàu này cũng đều đặn tham gia việc vận chuyển lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho các đảo, nhà giàn và cả ngư dân, tham gia nhiều hoạt động diễn tập, cứu nạn quốc tế. Ngư dân ngoài được khám chữa bệnh, còn được cấp nước ngọt, thực phẩm miễn phí trong những lần gặp khó khăn, thiếu thốn khi đánh bắt trên biển.

Tôi đặt chân vào khoang chức năng của tàu. Bên trong là những phòng khám, phòng siêu âm, phòng mổ, phòng hồi sức cấp cứu, các chuyên khoa. Đủ máy móc thuộc vào loại hiện đại nhất cho một bệnh viện: máy thở, máy sốc tim, máy tạo oxy, máy rửa dạ dày tự động, buồng chụp X-quang. Có cả hệ thống nội soi, điện tim, xét nghiệm máu 18 thông số. Hiện đại nhất là hệ thống buồng chữa bệnh giảm áp, có thể cùng lúc cấp cứu đến 10 người, đây là thiết bị tối quan trọng, phục vụ cấp cứu cho các thợ lặn ở đại dương. Các bác sĩ trên tàu còn có thể chẩn đoán trực tuyến qua hệ thống dữ liệu, hình ảnh truyền bằng vệ tinh từ tàu về Bệnh viện Quân y 175. Những ca cấp cứu quan trọng đều được tiến hành hội chẩn với y bác sĩ Bệnh viện 175 bất kể giờ giấc. Nhờ đó, việc

cứu chữa bệnh nhân được kịp thời, dựa trên phác đồ điều trị do Bệnh viện 175 cung cấp. Thiếu tá Phan Văn Linh, quê xã Minh Tân (Kiến Xương) hiện đang phụ trách quân y của tàu 561 chia sẻ: Tôi công tác trên tàu từ khi tàu mới được đưa vào sử dụng. Chính vì thế, tôi hiểu rất rõ tình trạng thường gặp đối với những người lần đầu đi tàu. Trước mỗi hải trình, tôi thường phối hợp với các chiến sĩ hậu cần lựa chọn thuốc men, trái cây, xây dựng thực đơn hợp lý... để khi có người say sóng có thể ăn để bù nước cũng như bảo đảm sức khỏe trong suốt hành trình. Hơn 10 năm gắn bó với tàu, tôi đã cứu chữa hàng chục ngư dân trong và ngoài nước không may gặp nạn trên biển. Nếu không có ca bệnh, tôi tiếp tục giúp đỡ các thành viên trên tàu tham gia vệ sinh, bảo đảm quân nhu... thậm chí là cả lái tàu.

Trên hành trình tới các điểm đảo, Thiếu tá Phan Văn Linh là người trực tiếp rẽ sóng, đưa đoàn công tác của chúng tôi vào bờ an toàn. Thiếu tá Linh cho biết: Sóng ngoài khơi về cuối năm và đầu năm thường rất lớn, nếu ngoài miền Bắc thời tiết lạnh sâu thì ở đây sóng sẽ càng to. Chính vì thế, khi lái xuống đưa người từ tàu 561 vào đảo, tôi thường phải chủ động quan sát, lựa theo con sóng để có thể đi an toàn, nếu như người lái ca nô cứ cố gắng đi thẳng không rẽ sóng, nếu gặp sóng to rất có thể lật xuống, nguy hiểm tới tính mạng. Tôi nhớ nhất là năm 2013, một thuyền viên làm nhiệm vụ đưa đón đoàn công tác trên xuống truyền tải đã bị tai nạn với vết thương khá nặng ở gót chân. Tôi cùng các y bác sĩ trên tàu đã nhanh chóng cắt lọc, rửa sạch vết thương và tiến hành khâu hai lớp gồm lớp gân cơ bên trong và lớp da bên ngoài. Trong điều kiện sóng lớn, tôi cùng các bác sĩ khâu vết thương phải mất tới 45 phút, từ đó chúng tôi rút kinh nghiệm nếu trong điều kiện sóng to gió lớn như vậy, chúng tôi vẫn có thể thực hiện được các ca khó hơn như mổ ruột thừa và từ đó đến nay đã có nhiều ca bệnh được các y bác sĩ cứu sống ngay trên tàu, anh em quân y cũng tự tin vào tay nghề hơn.

Tàu 561 đưa vào hoạt động đã tạo niềm tin cho những ai đi trên tàu khi đau ốm. Binh nhì Trần Tuấn Anh, công tác tại đảo Phan Vinh chia sẻ: Thời gian đầu mới lên tàu em bị say sóng. Nhờ có các bác sĩ truyền nước và chăm sóc nên sức khỏe ngày càng tốt hơn. Điều này giúp em có thêm tinh thần để yên tâm ra đảo công tác.

Mang trên mình chữ thập đỏ bình an đến với cán bộ, chiến sĩ và ngư dân Việt Nam trên Biển Đông, hơn 12 năm qua tàu 561 chưa một ngày tạm nghỉ hành trình khám chữa bệnh. Con tàu tiếp tục mang trên mình trọng trách mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, tiếp nối hải trình góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.